

HĐND

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 144/BC-UBND

Bình Dương, ngày 23 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

ĐẾN Số: 2049
Ngày: 23-06-2020

Chuyển:.....

Lưu hồ sơ số:.....

Tình hình, kết quả công tác phòng, chống tội phạm,
vi phạm pháp luật 6 tháng đầu năm 2020 trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Chương trình kỳ họp thứ 15 (thường lệ giữa năm 2020) của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX nhiệm kỳ 2016 – 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình, kết quả công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật 6 tháng đầu năm 2020 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trong 06 tháng đầu năm 2020, bối cảnh tình hình thế giới, khu vực và trong nước diễn biến phức tạp, ảnh hưởng trực tiếp đến nhiệm vụ quốc phòng, an ninh của địa phương; trong đó, Trung Quốc gia tăng các hoạt động tranh chấp chủ quyền, “độc chiếm Biển Đông” đã tạo ra căng thẳng trong nước và quốc tế. Các thế lực thù địch, phản động tăng cường hoạt động tuyên truyền, đưa tin xuyên tạc chống phá Đảng và Nhà nước; đồng thời, chúng ra sức củng cố tổ chức, phát triển lực lượng nhằm tăng cường hoạt động khủng bố, phá hoại, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý 2020, Lễ 30/4, 01/5 và trước thềm Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Bên cạnh đó, dịch bệnh Covid-19 lan rộng trở thành đại dịch toàn cầu đã chi phối, tác động sâu sắc đến mọi mặt của đời sống xã hội và trên các lĩnh vực: chính trị, kinh tế, xã hội, ngoại giao của các nước.

Trên địa bàn tỉnh Bình Dương, với đặc thù là địa phương phát triển về công nghiệp, tập trung đông dân cư (tính đến tháng 5/2020, dân số toàn tỉnh là 2.505.931 người, trong đó tạm trú là 1.393.141 người, chiếm 55,59%; có trên 16.000 người nước ngoài lưu trú, làm việc) và do tác động của dịch bệnh Covid-19 nên hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp bị đình trệ, tình trạng mất việc làm, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn, đặt ra nhiều vấn đề đối với công tác bảo đảm an ninh trật tự của địa phương, nhất là hoạt động của các loại tội phạm; qua báo cáo của các ngành chức năng cho thấy nổi lên một số tình hình sau:

- Hoạt động của tội phạm về trật tự xã hội có kiểm soát và giảm so với trước nhưng còn diễn biến phức tạp, nổi lên là tội phạm giết người, cố ý gây thương tích do mâu thuẫn xã hội, nhiều vụ do người thân giết hại lẫn nhau (vợ giết chồng, chồng giết vợ); tình trạng thanh thiếu niên tụ tập gây rối trật tự, thanh toán, trả thù lẫn nhau gây ra các vụ án giết người, cố ý gây thương tích; tội phạm xâm hại tình dục trẻ em gia tăng; các loại tội phạm xâm phạm sở hữu còn xảy ra nhiều như: cướp giật, lừa đảo, trộm cắp tài sản, đáng lưu ý là tội phạm cướp tài sản với thủ đoạn giả danh lực lượng phòng, chống tội phạm, Công an tỉnh đã kịp thời bắt giữ các đối tượng gây án.



- Tình hình tội phạm có tổ chức còn nhiều băng nhóm hoạt động bảo kê, cho vay lãi nặng, đòi nợ thuê... với thủ đoạn tinh vi, núp bóng dưới nhiều vỏ bọc, luôn sẵn sàng gây án, mặc dù các lực lượng chức năng đã lên danh sách, áp dụng biện pháp quản lý, đấu tranh. Hoạt động “tín dụng đen” vẫn còn tồn tại nhiều, có thay đổi về phương thức hoạt động, núp bóng các công ty tài chính, hoạt động trực tuyến qua mạng Internet, che đậy lãi suất... gây khó khăn cho công tác phát hiện, xử lý.

- Tội phạm sử dụng công nghệ cao có xu hướng phức tạp hơn, xảy ra nhiều vụ lừa đảo với thủ đoạn giả danh cơ quan tư pháp, đánh bạc qua điện thoại, mạng Internet, đánh cắp thông tin chủ tài khoản...

- Tệ nạn xã hội, qua đấu tranh phát hiện của Công an tỉnh cho thấy chủ yếu là tình trạng cờ bạc, hình thành nhiều đường dây, tụ điểm cờ bạc có quy mô lớn, gây ra nhiều hệ lụy cho xã hội.

- Tội phạm mua bán người chưa phát hiện, ghi nhận có thông tin về đối tượng, tổ chức, đường dây, băng nhóm có biểu hiện nghi vấn hoạt động phạm tội mua bán người.

- Tội phạm và vi phạm pháp luật về kinh tế và chức vụ phát hiện chủ yếu là vi phạm về kinh doanh hàng nhập lậu, trốn thuế, buôn bán hàng cấm, vi phạm nhãn hiệu hàng hóa, kinh doanh trái phép,... đã phát hiện một số vụ găm hàng, tăng giá các vật tư y tế trước dịch bệnh viêm đường hô hấp Covid-19. Tình hình tội phạm liên quan đến lĩnh vực quản lý đất đai khá phức tạp, đã phát hiện khởi tố nhiều vụ, kể cả liên quan đến chức vụ.

- Tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy mặc dù Bình Dương không phải là địa bàn trọng điểm nhưng tình hình vẫn còn phức tạp. Số người nghiện ma túy tăng, xu hướng sử dụng ma túy tổng hợp, khó cai nghiện, gây ảo giác dẫn đến phạm tội, vi phạm pháp luật. Đã phát hiện những đường dây mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy liên tỉnh, gắn với sử dụng vũ khí quân dụng trên địa bàn tỉnh.

- Tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường chủ yếu là các hành vi vi phạm về xả thải gây ô nhiễm môi trường, chôn giấu chất thải rắn chưa qua xử lý, vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm... Đáng lưu ý là tình hình khai thác khoáng sản trái phép trên các sông, suối gây bức xúc trong nhân dân.

- Tình hình vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực trật tự, an toàn giao thông, trật tự công cộng, trật tự kinh doanh các ngành nghề có điều kiện, vi phạm về phòng chống cháy, nổ phát hiện nhiều, có nguy cơ là nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh tội phạm.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM, VI PHẠM PHÁP LUẬT

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo thực hiện

Với tính chất phức tạp của tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật trên địa bàn, ngay từ đầu năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tham mưu cho Tỉnh ủy

triển khai kịp thời các Chương trình, Kế hoạch, Chỉ thị của Trung ương về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, đồng thời chủ động ban hành nhiều kế hoạch, chỉ đạo về công tác này gắn với tình hình cụ thể của địa phương. Qua đó, huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, vai trò của các ngành, các cấp, nhất là phát huy vai trò của người đứng đầu các ngành, các cấp trong thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh trật tự, trong đó có công tác phòng, chống tội phạm trên địa bàn tỉnh. Nhiều chương trình, kế hoạch lớn đã được triển khai như:

- Tham mưu Tỉnh ủy ban hành Chương trình số 128-CTr/TU ngày 09/3/2020 thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị khóa XII về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Kế hoạch số 137-KH/TU ngày 19/5/2020 tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới.

- Ban hành Kế hoạch số 21/KH-BCĐ ngày 27/02/2020 triển khai công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2020; Kế hoạch số 26/KH-BCĐ ngày 03/3/2020 về phối hợp tuyên truyền phòng, chống tội phạm và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; Chỉ thị số 23/CT-UBND ngày 04/12/2019 về việc tăng cường công tác tấn công, trấn áp tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự trước, trong và sau Tết Nguyên đán Canh Tý 2020; Công văn số 12/BCĐ-CAT ngày 11/02/2020 về tăng cường công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật khác có sử dụng công nghệ cao.

- Ban hành Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 về “Quy chế phối hợp giữa Công an – Quân sự tỉnh thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng”; Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 04/3/2020 của UBND tỉnh về “Phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo đảm ANTT, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng trong năm 2020”.

- Ngoài ra, Ủy ban nhân dân tỉnh còn ban hành các kế hoạch tổng kết Chương trình phòng, chống ma túy; Chương trình phòng, chống tội phạm và Đề án chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội giai đoạn 2016 – 2020 trên địa bàn tỉnh... Qua đó, có những kiến nghị, đề xuất với Trung ương về chính sách, pháp luật trong công tác phòng, chống tội phạm.

Ngành Công an tỉnh với vai trò thường trực, nòng cốt trong công tác phòng, chống tội phạm đã chủ động ban hành hàng loạt các kế hoạch chuyên đề phòng, chống tội phạm gắn với tình hình địa bàn như: Kế hoạch phòng, chống tội phạm có tổ chức; kế hoạch phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến “tín dụng đen”; kế hoạch phòng, chống tệ nạn xã hội; kế hoạch phòng, chống ma túy...; mở 02 đợt cao điểm phòng, chống tội phạm (dịp Tết Nguyên đán 2020 và lễ 30/4, 01/5), mở cao điểm phòng, chống tội phạm trộm cắp tài sản và đang triển khai thực hiện cao điểm tuần tra, kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn xã hội và phòng, chống tội phạm trên toàn tuyến, địa bàn trọng điểm; ban hành nhiều

văn bản chỉ đạo cụ thể để giải quyết tình hình tội phạm nổi lên trong thời điểm, từng địa bàn với quyết tâm kiểm soát, kéo giảm tình hình tội phạm trên địa bàn.

2. Công tác phòng ngừa tội phạm, xây dựng và phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

- Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ và kinh phí hoạt động đối với Đội Dân phòng ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Dương để góp phần động viên, củng cố lực lượng trị an ở cơ sở vững mạnh, tích cực tham gia phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật ngay từ cơ sở.

- Chỉ đạo Công an tỉnh thực hiện và hoàn thành việc triển khai thực hiện Đề án “Điều động Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã” tại 46/46 xã trên địa bàn tỉnh. Công an chính quy cơ bản đã hòa nhập và từng bước phát huy hiệu quả trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự tại địa bàn cơ sở; ban hành Kế hoạch số 09/KH-CAT-PV05 ngày 03/02/2020 triển khai công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2020. Xây dựng Kế hoạch tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết đối với lực lượng Công an xã; Kế hoạch phối hợp thực hiện công tác dân vận giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy với Công an tỉnh năm 2020; Kế hoạch tổng kết Chương trình phối hợp số 04/CTr-BCA-HCCBVN ngày 18/4/2014 giữa Bộ Công an và Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam, giai đoạn 2014-2020 về thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự của đất nước trong tình hình hiện nay.

- Ngoài ra, ngành Công an đã phối hợp Tỉnh Đoàn tổ chức Hội nghị sơ kết công tác phối hợp giáo dục, cảm hóa, giúp đỡ thanh thiếu niên chậm tiến, thanh thiếu niên đang cai nghiện tại cộng đồng, thanh thiếu niên hoàn lương tái hòa nhập cộng đồng và thực hiện Nghị quyết liên tịch số 03/2010/NQLT năm 2019 và đề ra phương hướng năm 2020.

- Các ban, ngành, đoàn thể tiếp tục lồng ghép phát động mạnh mẽ phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, nhất là ở các địa bàn phức tạp về an ninh trật tự, vận động nhân dân tích cực tham gia tố giác tội phạm, phối hợp cùng lực lượng Công an trong phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật, giao nộp vũ khí, vật liệu nổ còn sót lại trong nhân dân,... Trong 6 tháng đầu năm, đã tổ chức 16 đợt tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia phòng, chống tội phạm đảm bảo an ninh, trật tự trước, trong và sau tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Dương với 5.662 lượt người tham dự, phát hành 16.379 tờ rơi tuyên truyền, 870 móc khóa tố giác tội phạm, 24 bảng pano có số điện thoại của lực lượng Công an.

Thông qua công tác tuyên truyền, vận động đã được quần chúng nhân dân cung cấp 407 nguồn tin có giá trị, hỗ trợ lực lượng Công an khám phá nhiều vụ phạm tội, vi phạm pháp luật, bắt xử lý 192 đối tượng. Qua phát động phong trào đã xuất hiện nhiều gương điển hình tiên tiến, 02 tập thể và 60 cá nhân có thành tích xuất sắc được tuyên dương khen thưởng.

3. Kết quả đấu tranh chống tội phạm, vi phạm pháp luật

Qua triển khai nhiều chương trình, kế hoạch, quyết liệt trong chỉ đạo thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng ngừa xã hội, phòng ngừa nghiệp vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật nên đạt được nhiều kết quả tích cực trên các mặt như:

- Tội phạm về trật tự xã hội: Xảy ra 259/385 vụ (giảm 126 vụ = 32,72% so với cùng kỳ), gồm: Án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng: 48/52 vụ (giảm 04 vụ = 7,69%); Án ít nghiêm trọng và nghiêm trọng: 211/333 vụ (giảm 122 vụ = 36,63%).

Đã điều tra làm rõ 245/259 vụ (đạt 94,59%), bắt 366 đối tượng, gồm: Án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng: 42/48 vụ (đạt 87,5%), bắt 55 đối tượng; án ít nghiêm trọng và nghiêm trọng: 203/211 vụ (đạt 96,20%), bắt 311 đối tượng.

Tội nạn xã hội: Phát hiện 110/227 vụ cờ bạc (giảm 117 vụ = 51,54%), tập trung ở các địa bàn Dĩ An, Thuận An, Tân Uyên, Bến Cát, Bắc Tân Uyên, Dầu Tiếng. Đã xử lý 910 đối tượng, thu giữ 4.691.835.000 đồng. Mại dâm phát hiện 06/17 vụ môi giới mại dâm (giảm 11 vụ = 64,70%), phát hiện chủ yếu ở Dĩ An, Tân Uyên. Kết quả đã bắt, xử lý 07 đối tượng.

- Tội phạm có tổ chức phát hiện, triệt xóa 16 băng, nhóm, bắt xử lý 110 đối tượng; tội phạm liên quan đến hoạt động tín dụng đen, phát hiện, xử lý 05 vụ, 09 đối tượng về các tội cho vay lãi nặng, bắt giữ người trái pháp luật.

- Tội phạm và vi phạm pháp luật về kinh tế: phát hiện 246/395 vụ - 249/388 đối tượng (giảm 149 vụ = 37,72%; giảm 139 đối tượng = 35,82%). Trị giá hàng hóa tạm giữ khoảng 60 tỷ 570 triệu.

- Tội phạm công nghệ cao: xảy ra 34 vụ (tăng 34 vụ = 100%), gây thiệt hại trên 10 tỷ 338 triệu đồng. Công an tỉnh đã phối hợp với các cơ quan thông tin, truyền thông tăng cường công tác tuyên truyền, phòng ngừa và chủ động đấu tranh bắt giữ, khởi tố 02 đối tượng người nước ngoài lừa đảo chiếm đoạt tài sản với thủ đoạn giả danh cơ quan tư pháp, kịp thời ngăn chặn 03 vụ không để xảy ra thiệt hại.

- Tội phạm về tham nhũng: khởi tố 01 vụ - 03 bị can về tội Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước gây thất thoát, lãng phí (tăng 01 vụ = 100% so với cùng kỳ). Ngoài ra, lực lượng Cảnh sát kinh tế tập trung điều tra các vụ án thuộc diện Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo.

- Tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường: phát hiện 241/236 vụ (tăng 05 vụ = 2,11%); xử lý hành chính được 224 vụ với tổng số tiền trên 11 tỷ 343 triệu đồng.

- Tội phạm về ma túy đã phát hiện, bắt giữ 303/270 vụ (tăng 33 vụ = 12,22%), xử lý 483/430 đối tượng (tăng 53 đối tượng = 12,32%), trong đó số vụ tàng trữ trái phép chất ma túy chiếm 85,07% tổng số vụ phát hiện. Tang vật thu giữ: 504,002 gam ma túy đá; 79,4356 gam Heroin; 26,2326 gam thuốc lắc; 12,3896 gam Ketamine; 12,4194 gam cần sa,...

* Tình hình người nghiện trên địa bàn và công tác lập hồ sơ đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

+ Tính đến tháng 5/2020, toàn tỉnh quản lý 2.858/2.773 người nghiện ma túy (tăng 85 người = 3,06% so với cùng kỳ). Trong đó: Số người nghiện ngoài xã hội là 2.075 người; trong Trại tạm giam, các Nhà tạm giữ là 386 người; trong Cơ sở cai nghiện là 397 người. Người nghiện chủ yếu ở độ tuổi thanh thiếu niên, chiếm tới 82,19% tổng số quản lý.

+ Trong 6 tháng đầu năm, các cơ quan chức năng đã lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 38 trường hợp, trong đó theo Nghị định 221/2013/NĐ-CP là 16 hồ sơ, theo Nghị định 111/2013/NĐ-CP là 22 hồ sơ.

- Công tác tiếp nhận, xử lý tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố: Tổng thụ lý 2.160/2.081 tin báo tố giác tội phạm (trong đó: Số cũ chuyển sang 353; thụ lý mới 1.807). Đã giải quyết: 1.747 đơn, tin, đạt tỷ lệ 80,87%, gồm: Quyết định khởi tố vụ án hình sự 1.061 đơn, tin; Quyết định không khởi tố vụ án hình sự 496 đơn, tin; tạm đình chỉ: 158 đơn, tin; chuyển cơ quan có thẩm quyền: 32 đơn, tin. Hiện tiếp tục thụ lý: 413 đơn, tin.

- Công tác phòng, chống vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực quản lý Nhà nước về trật tự, an toàn xã hội:

+ Lực lượng Công an các cấp đã tiến hành kiểm tra hành chính 1.355 nhà trọ, 2.167 cơ sở kinh doanh ngành nghề có điều kiện, hộ gia đình, phát hiện 1.556 cơ sở vi phạm pháp luật. Xử phạt 825 trường hợp với số tiền 2.692.185.000 đồng.

+ Tổ chức tuần tra, kiểm soát phát hiện 43.064 trường hợp vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông và trật tự đô thị, xử phạt 37.098 trường hợp với tổng số tiền 45.234.348.000 đồng.

+ Lực lượng Công an phối hợp với Quân sự tuần tra vũ trang 11.759 cuộc với 83.355 lượt cán bộ, chiến sỹ tham gia, giải tán trên 3.390 đám đông tụ tập về khuya, phát hiện 550 vụ 2.486 đối tượng vi phạm pháp luật, 1.749 trường hợp vi phạm Luật giao thông đường bộ. Xử phạt 371 trường hợp với số tiền 368.490.000 đồng.

+ Kiểm tra, hướng dẫn các biện pháp an toàn PCCC đối với 600 cơ sở trên địa bàn tỉnh, hướng dẫn cơ sở khắc phục 1.065 thiếu sót về an toàn PCCC, hướng dẫn 1.400 cơ sở tự tổ chức thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn PCCC, xử lý vi phạm hành chính 55 cơ sở, với số tiền: 449.800.000 đồng.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

- Công tác tham mưu, chỉ đạo triển khai thực hiện các giải pháp, biện pháp phòng, chống tội phạm được kịp thời, sát với tình hình nên an ninh, trật tự được đảm bảo, nhất là dịp tết Nguyên đán và lễ hội Rằm tháng giêng, Lễ 30/4 và 01/5; tập trung chỉ đạo và triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19; đấu tranh, ngăn chặn hoạt động chống phá của các thế lực thù

địch, phản động. Bảo vệ an ninh, an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm về an ninh quốc gia góp phần giữ vững an ninh chính trị phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Tình hình phạm pháp hình sự được kéo giảm 32,72% so với cùng kỳ. Tỷ lệ điều tra, khám phá tội phạm cao, đạt 94,59%. Công tác giải quyết tố giác, tin báo tội phạm đảm bảo chấp hành đúng quy định của pháp luật. Các loại tội phạm ẩn như tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy, môi trường được phát hiện, xử lý tăng so với cùng kỳ (lần lượt tăng 12,22% và 2,11%).

- Công tác phòng, chống vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực quản lý Nhà nước về trật tự, an toàn xã hội được tăng cường, quyết liệt trong kiểm tra xử lý, giúp phòng ngừa và phát hiện, các loại tội phạm.

2. Hạn chế

- Tuy phạm pháp hình sự được kiềm chế và kéo giảm chung về số vụ nhưng một số loại tội phạm như giết người, cố ý gây thương tích, xâm hại tình dục trẻ em có xu hướng gia tăng. Tình trạng các nhóm thanh niên tụ tập đua xe, đánh nhau, sử dụng vũ khí, hung khí, công cụ hỗ trợ thanh toán, trả thù lẫn nhau gây mất an ninh trật tự trên một số địa bàn. Tội phạm về kinh tế phát hiện, xử lý nhiều nhưng chưa tương xứng với đặc điểm tình hình và yêu cầu đặt ra. Tình hình tai nạn giao thông, cháy nổ mặc dù được kéo giảm nhưng còn ở mức cao, gây thiệt hại không nhỏ về người và tài sản¹.

- Công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố tuy đã được cải thiện, tăng cường nhưng chưa đạt yêu cầu theo Nghị quyết của Quốc hội đề ra là trên 90%. Tình hình người nghiện trên địa bàn tiếp tục tăng, trong khi việc lập hồ sơ đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc bị hạn chế do Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh qua sức chứa.

IV. CÔNG TÁC TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020

Dự báo trong thời gian tới, tình hình an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội sẽ có nhiều diễn biến phức tạp; các đối tượng chính trị, phản động tăng cường các hoạt động chống phá quyết liệt, nhất là dịp lễ 02/9 và trong thời gian diễn ra Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ XI; tác động của tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, nhiều cơ sở kinh doanh dịch vụ, công ty bị ảnh hưởng, phải ngưng hoạt động, người lao động thất nghiệp,... Tình hình tội phạm sẽ không giảm và diễn biến phức tạp về phương thức, thủ đoạn hoạt động phạm tội, nhất là các loại tội phạm về băng nhóm; tội phạm trộm cắp tài sản; cướp, cướp giật, lừa đảo; tội phạm giết người, cố ý gây thương tích do nguyên nhân xã hội, tội phạm công nghệ cao... Vì vậy, để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ công tác phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tập trung chỉ đạo, thực hiện tốt một số công tác trọng tâm sau:

¹ Xảy ra 10 vụ cháy lớn (giảm 08 vụ, không thiệt hại về người, thiệt hại về tài sản khoảng 8 tỉ đồng), 285 vụ cháy cháy nhỏ, thiệt hại không đáng kể. Tai nạn giao thông giảm 02 tiêu chí, xảy ra 493 vụ (giảm 81 vụ), chết 125 người (tăng 07 người), bị thương 536 người (giảm 77 người).

1. Tiếp tục lãnh đạo, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương trong công tác phòng, chống tội phạm, tập trung là: Chương trình số 128-CTr/TU ngày 09/3/2020 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng chống và kiểm soát ma túy; Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016 – 2025 và định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 100-KH/TU của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 44-KL/TW ngày 22/01/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 09 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới...

2. Tổ chức tổng kết đạt yêu cầu, chất lượng các Chỉ thị, Đề án, Chương trình phòng, chống tội phạm, trọng tâm là tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; tổng kết 05 năm thực hiện Chương trình phòng, chống tội phạm đến năm 2020; tổng kết Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2016 - 2020; tổng kết Đề án chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội giai đoạn 2016 - 2020.

3. Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể phối hợp củng cố, nâng cao chất lượng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Đẩy mạnh công tác phối hợp các Sở, ngành, đoàn thể tăng cường thực hiện các hoạt động phòng ngừa xã hội để kéo giảm các loại tội phạm, tập trung các hoạt động như:

- Công an tỉnh triển khai thực hiện Đề án “Xã hội hóa camera an ninh”. Rà soát, củng cố và nhân rộng các mô hình quần chúng tham gia bảo vệ an ninh trật tự theo từng lĩnh vực, đối tượng, đảm bảo hiệu quả, như mô hình Đội Công nhân xung kích tự quản về an ninh trật tự trong doanh nghiệp; Câu lạc bộ phòng, chống tội phạm. Kịp thời biểu dương, khen thưởng gương người tốt, việc tốt trong công tác phòng, chống tội phạm.

- Các ban, ngành, đoàn thể phối hợp rà soát lại, tham mưu tổ chức thực hiện có hiệu quả các Quy chế, Chương trình phối hợp trong phòng, chống tội phạm đã ký kết giữa ngành Công an với các ngành, tổ chức đoàn thể; sơ tổng kết theo định kỳ; tiếp tục xây dựng, ký kết các quy chế, chương trình, kế hoạch phối hợp trên các lĩnh vực còn bỏ trống, lĩnh vực dễ bị tội phạm lợi dụng hoạt động phạm tội hoặc có điều kiện thuận lợi làm phát sinh tội phạm.

4. Chỉ đạo Công an tỉnh tổ chức thực hiện tốt công tác phòng ngừa nghiệp vụ, kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa xã hội với phòng ngừa nghiệp vụ. Làm tốt công tác nắm tình hình, tiếp tục tấn công trấn áp mạnh các loại tội phạm nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến “tín dụng đen”, tội phạm giết người, cố ý gây thương tích, chống người thi hành công vụ, trộm cắp tài sản, cướp, cướp giật tài sản, tội phạm liên quan đến người nước ngoài, tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm xâm hại phụ nữ, trẻ em đặc biệt là xâm hại tình dục trẻ em; quản lý khai thác tài nguyên khoáng sản; vệ sinh an toàn thực phẩm, buôn lậu. Tổ chức truy bắt, vận động đối tượng truy nã ra đầu thú, giảm đối tượng truy nã phát sinh.

5. Tăng cường chỉ đạo Công an tỉnh thực hiện tốt công tác tiếp nhận, xử lý tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố; gắn với việc kiểm tra chấn chỉnh, chấp hành nghiêm quy định của pháp luật trong hoạt động điều tra, không để xảy ra các vụ án oan, sai, hạn chế thấp nhất các trường hợp vi phạm pháp luật, bỏ lọt tội phạm. Phối hợp Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân các cấp đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng điều tra, truy tố, xét xử các vụ án trọng điểm nhằm răn đe tội phạm và giáo dục, phòng ngừa chung.

6. Chỉ đạo các ngành tiếp tục phối hợp thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các biện pháp xử lý hành chính khác, đặc biệt là công tác quản lý, giáo dục đối tượng tại xã, phường, thị trấn, lập hồ sơ đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng phục vụ phòng ngừa tội phạm.

7. Chỉ đạo Công an tỉnh tăng cường công tác tuần tra vũ trang, công tác kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, trật tự công cộng, phòng chống cháy nổ và quản lý cư trú, quản lý người nước ngoài để phòng ngừa tội phạm.

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét./.

Nơi nhận: *LT*

- TT. Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- LĐVP, Tg, TH;
- Lưu: VT. 7

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Thanh Liêm
Trần Thanh Liêm



7.000.

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1981/STC-QLNS
V/v báo cáo thực hành tiết kiệm,
chống lãng phí

Bình Dương, ngày 4 tháng 6 năm 2020

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương.

Thực hiện Công văn số 2350/UBND-TH ngày 20/5/2020 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về việc phân công chuẩn bị nội dung trình kỳ họp thứ 15 (thường lệ giữa năm 2020) - HĐND tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021;

Căn cứ Quyết định số 594/QĐ-UBND ngày 09/3/2020 của UBND tỉnh ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020,

Sở Tài chính lập Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020 (kèm theo dự thảo báo cáo).

Trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, QLNS.



[Handwritten signature]
Hà Văn Út

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM
CHỐNG LÃNG PHÍ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM
VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020

PHẦN I
KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ 6
THÁNG ĐẦU NĂM 2020

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH, TỔ CHỨC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ (THTK, CLP) 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định về THTK, CLP

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về THTK, CLP. Trong công tác phổ biến pháp luật về THTK, CLP Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương thực hiện nhiều hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng như Báo, Đài, Cổng thông tin điện tử và thực hiện thông qua các hội nghị, họp giao ban, hội nghị cán bộ công chức.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình THTK, CLP

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-TTg ngày 21/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về Chương trình THTK, CLP năm 2020, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 594/QĐ-UBND ngày 09/3/2020 về Chương trình THTK, CLP năm 2020 của tỉnh Bình Dương. Căn cứ Quyết định số 594/QĐ-UBND, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, tiêu chí tiết kiệm và đánh giá kết quả THTK, CLP.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán về THTK, CLP

Trong 6 tháng đầu năm, cơ quan thanh tra tỉnh và thanh tra chuyên ngành không tổ chức các cuộc thanh tra chuyên đề về THTK, CLP. Trong quá trình thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch của đơn vị đã lồng ghép công tác thanh tra, kiểm tra việc THTK, CLP.

II. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THTK, CLP 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

1. THTK, CLP trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn chế độ

Chỉ ban hành chính sách mới khi thật sự cần thiết và cân đối được nguồn kinh phí. Trong 6 tháng đầu năm, các cơ quan chuyên môn rà soát tiêu chuẩn, định mức,

chế độ tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh ban hành Nghị quyết nhằm đảm bảo chi ngân sách đạt hiệu quả cao nhất. Hiện nay, đang tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành Quy định mức chi và sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn NSNN trên địa tỉnh Bình Dương (kỳ họp HĐND tỉnh giữa năm); Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định khoán kinh phí sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung khi đi công tác của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Dương.

Các đơn vị hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập đều được giao quyền tự chủ về kinh phí nên đã chủ động xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ ngay từ đầu năm trong phạm vi định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định, có sự thống nhất và giám sát của tập thể CBCCVC, người lao động nên về cơ bản việc sử dụng kinh phí bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm tạo điều kiện tăng thêm thu nhập cho CBCCVC, người lao động.

2. THTK, CLP trong quản lý, sử dụng kinh phí NSNN

Thực hiện nghiêm các quy định của Luật NSNN từ khâu lập, thẩm định, phân bổ dự toán NSNN và theo khả năng của ngân sách tiết kiệm và hiệu quả. Đã thực hiện tiết kiệm 10% kinh phí chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương là 315.150 triệu đồng, tăng 28% so thực hiện năm 2019.

Trong 6 tháng đầu năm, tiếp tục thực hiện siết chặt kỷ luật tài chính - NSNN, đảm bảo chi NSNN tiết kiệm, hiệu quả theo dự toán được HĐND tỉnh thông qua. Các đơn vị sử dụng NSNN đã quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động thường xuyên trong dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hạn chế tối đa việc bổ sung kinh phí ngoài dự toán, đồng thời thực hiện tiết kiệm chi quản lý hành chính nhất là các khoản chi: Tổ chức lễ hội, hội nghị, hội thảo, tổng kết, lễ ký kết, tiếp khách,... Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập dự toán NSNN giao trên cơ sở cân đối nguồn thu, nhiệm vụ chi, từng bước giảm dần phần bổ sung từ NSNN và chuyển sang cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ. Thực hiện một số nội dung tiết kiệm của các cơ quan, đơn vị ước thực hiện 6 tháng đầu năm, như sau: Văn phòng phẩm 9.700 triệu đồng; cước phí thông tin liên lạc 3.500 triệu đồng; sử dụng điện 11.900 triệu đồng; xăng dầu 5.250 triệu đồng; nước sạch 4.000 triệu đồng; công tác phí 6.500 triệu đồng; chi hội nghị, hội thảo 3.260 triệu đồng; chi tiếp khách, khánh tiết, lễ hội, kỷ niệm 3.980 triệu đồng; mua sắm tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện thông tin liên lạc 12.200 triệu đồng.

Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện theo Kế hoạch số 4651/KH-UBND ngày 02/10/2018 của UBND tỉnh về sắp xếp, đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Bình Dương giai đoạn 2018-2021. Sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập, đối với các đơn vị đủ điều kiện sẽ chuyển thành đơn vị tự chủ hoàn toàn chi thường xuyên và chi đầu tư, tự chủ một phần chi thường xuyên (đối với đơn vị hiện nay ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên). Triển khai có hiệu quả chế độ học phí mới nhằm bảo đảm sự chia sẻ hợp lý giữa nhà nước, người học và các thành phần xã hội.

Tiết kiệm trong quản lý, sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, không đề xuất, phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi, chưa xác định nguồn kinh phí thực hiện.

3. THTK, CLP trong mua sắm tài sản, sử dụng phương tiện đi lại và thiết bị làm việc trong khu vực nhà nước

Thực hiện mua sắm tài sản, phương tiện đi lại, trang thiết bị làm việc theo đúng tiêu chuẩn, định mức do cấp có thẩm quyền quy định và trong phạm vi dự toán được giao, đảm bảo tiết kiệm hiệu quả. Tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công, xác định đối tượng được trang bị tài sản đảm bảo đúng mục đích, hiệu quả tránh lãng phí trong việc trang bị mua sắm tài sản và tiết kiệm chi NSNN. Các tài sản mua sắm mới đều được hạch toán, báo cáo và quản lý theo đúng quy định của pháp luật về quản lý tài sản.

Tiếp tục triển khai đồng bộ Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công. Tiếp tục thực hiện nghiêm việc mua sắm tài sản theo phương thức tập trung tại Quyết định số 887/QĐ-UBND ngày 04/4/2018 của UBND tỉnh, góp phần đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả trong sử dụng NSNN.

Đẩy mạnh việc sắp xếp lại, xử lý nhà đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công.

4. THTK, CLP trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản (XDCB), quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ của cơ quan, tổ chức sử dụng kinh phí NSNN và công trình phúc lợi công cộng

Tăng cường quản lý đầu tư từ nguồn NSNN; Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công và các Nghị định hướng dẫn của Luật, đi đôi với rà soát, đánh giá toàn diện các quy định về quản lý đầu tư công, xây dựng cơ bản. Trong việc giao vốn phải lựa chọn dự án bảo đảm thủ tục đầu tư có thể triển khai ngay.

Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư, chỉ quyết định đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công; Chống lãng phí, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án; hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế trong quá trình thi công xây dựng công trình. Thực hiện đúng thủ tục về đấu thầu, về giám sát đầu tư trong quá trình thi công nhằm đảm bảo chất lượng công trình, chống thất thoát; Phân đấu giải ngân kế hoạch vốn được giao đạt kết quả cao nhất; Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của nhà nước đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả; Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, không để tình trạng tồn đọng quyết toán. Nâng cao trách nhiệm trong công tác thẩm định quyết toán vốn đầu tư dự án có sử dụng vốn NSNN hoàn thành kịp thời, đúng quy định. Kết quả: trong 6 tháng đầu năm, qua công tác quyết toán đã góp phần tiết kiệm cho NSNN 4.450 triệu đồng.

Bố trí sử dụng trụ sở hiện có đúng mục đích, đúng chế độ, tiêu chuẩn quy định, phát huy hiệu quả. Tiếp tục quản lý chặt chẽ tài sản là trụ sở còn đang dôi dư sau khi các đơn vị chuyển vào khu hành chính của tỉnh để tổ chức đấu giá và nộp tiền vào ngân sách đúng theo quy định.

5. THTK, CLP trong lĩnh vực quản lý, khai thác sử dụng tài nguyên thiên nhiên

Tăng cường công tác quản lý sử dụng đất đai, nhất là đất công, đất các trụ sở đã chuyển vào Trung tâm Hành chính để có giải pháp quản lý, sử dụng hiệu quả; rà soát thu hồi đất công cho thuê, mượn hết thời hạn; Đôn đốc cấp huyện triển khai lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, kế hoạch sử dụng đất 5 năm giai đoạn (2021-2025); triển khai kiểm kê diện tích đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019; tăng cường thẩm tra, thẩm định các dự án sử dụng đất đai, đảm bảo đúng quy hoạch, nhất là đất có nguồn gốc nhà nước. Tiếp tục lập quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021 - 2030 và kế hoạch sử dụng đất hàng năm; xử lý các khó khăn trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các công trình, dự án; kiểm tra, xác định nguyên nhân, xử lý các trường hợp gây ô nhiễm môi trường (suối Chợ - Tân Uyên, kênh Ba Bò - Dĩ An).

6. THTK, CLP trong thành lập các Quỹ Tài chính nhà nước ngoài ngân sách

Tiếp tục thực hiện đúng Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ, 6 tháng đầu năm 2020 tỉnh không thành lập thêm Quỹ Tài chính nhà nước ngoài ngân sách mới. Hiện nay, đang xem xét lại mô hình hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng Doanh nghiệp nhỏ và vừa, Quỹ phát triển đất, Quỹ phát triển nhà ở để đảm bảo phù hợp quy định và tính hình thực tế. Thực hiện minh bạch, công khai trong xây dựng, thực hiện kế hoạch tài chính của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định của Luật NSNN năm 2015 và các văn bản hướng dẫn.

7. THTK, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực Nhà nước:

Các cấp, các ngành đã thực hiện nghiêm các quy định về tuyển dụng công chức, viên chức. Sử dụng lao động và chi trả lương theo đúng định mức biên chế, đảm bảo hiệu quả trong việc bố trí sắp xếp công việc phù hợp với nhiệm vụ chuyên môn đảm bảo tiết kiệm kinh phí và thời gian lao động. Cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo đúng người, đúng chuyên môn và đạt hiệu quả.

Trong 6 tháng đầu năm, tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ và Nghị quyết số 15/2018/NQ-HĐND ngày 30/11/2018 của HĐND. Đảm bảo giảm theo lộ trình đến năm 2021 giảm đến số biên chế công chức, số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập do Bộ Nội vụ giao và thẩm định. Quản lý và sử dụng công chức, viên chức và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP theo đúng các quy định hiện hành.

Tỉnh tiếp tục thực hiện Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh Bình Dương tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành trung ương Đảng khóa XII.

8. Các doanh nghiệp nhà nước (DNNN) đã thực hiện tốt công tác THTK, CLP:

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; áp dụng các biện pháp để tiết kiệm chi phí sản xuất (cắt giảm chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, tiết kiệm nguyên nhiên vật liệu, tiết kiệm tối đa chi phí tiếp khách, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán, chi phí năng lượng). Trong 6 tháng đầu năm, các DNNN thực hiện tiết kiệm chi phí 171 triệu đồng.

Tiếp tục thực hiện thoái vốn nhà nước tại các DNNN. Rà soát, xử lý dứt điểm tồn tại, yếu kém của DNNN và doanh nghiệp có vốn nhà nước. Quản lý, giám sát chặt chẽ việc sử dụng vốn của doanh nghiệp có vốn nhà nước. Hoàn thành đúng thời hạn công tác đánh giá hiệu quả của DNNN theo quy định.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Kết quả thực hiện THTK, CLP trong 6 tháng đầu năm 2020 tại các cấp, các ngành đã thực hiện tốt từ công tác xây dựng Chương trình, Kế hoạch và tổ chức thực hiện, tuyên truyền vận động nên đã góp phần nâng cao nhận thức của CBCCVC, người lao động về tầm quan trọng trong việc chấp hành; thường xuyên tăng cường kiểm soát chặt chẽ việc chi tiêu công, tiếp khách, tổ chức các hội nghị, hội thảo... việc điều hành ngân sách ngày càng chặt chẽ và hiệu quả ngay từ đầu năm. Quản lý sử dụng tài sản công, trang thiết bị làm việc phương tiện đi lại đúng tiêu chuẩn. Thực hiện tốt các cơ chế quản lý tài chính, đặc biệt là quyền tự chủ tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí. Sử dụng NSNN đúng mục đích, chế độ quy định tiết kiệm, hiệu quả. Việc quản lý, sử dụng NSNN ngày càng đi vào nề nếp, hạn chế tối đa bổ sung kinh phí ngoài dự toán, tiết kiệm được những khoản chi không thật sự cần thiết để bổ sung cho hoạt động chuyên môn và tăng thêm thu nhập cho CBCCVC.

Cải cách thủ tục hành chính góp phần tiết kiệm chi phí, đẩy nhanh tiến độ giải quyết công việc, giảm bớt thời gian đi lại của các tổ chức và công dân.

PHẦN II

**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG CÔNG TÁC
THTK, CLP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020**

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc THTK, CLP tại các cơ quan đơn vị thuộc tỉnh, UBND cấp huyện, xã và trong nhân dân. Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính gắn với nâng cao hiệu quả THTK, CLP; các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ nội dung ban hành theo Quyết định số 594/QĐ-UBND của UBND tỉnh để triển khai tích cực, hiệu quả tại đơn vị mình, xem đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THTK. Thực hiện tốt việc công khai và nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP. Biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP và thực hiện việc bảo vệ người cung cấp thông tin.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương, DNNN trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai THTK, CLP tại cơ quan, đơn vị. Các cơ quan chuyên môn theo thẩm quyền tiếp tục tham mưu đề xuất ban hành hoàn thiện hệ thống định mức, tiêu chuẩn, chế độ làm cơ sở THTK, CLP.

- Thực hiện điều hành NSNN chủ động, chặt chẽ, đảm bảo kỷ cương kỷ luật tài chính, ngân sách trên nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả; Tiếp tục thực hiện hạn chế tối đa việc bổ sung ngoài dự toán; triệt để tiết kiệm các khoản chi, hội nghị, hội thảo, tiếp khách, đoàn ra - đoàn vào,...; Đối với các địa phương, trường hợp thu không đạt dự toán phải chủ động giảm chi theo quy định. tiếp tục thực hiện công khai, minh bạch trong việc phân bổ và sử dụng NSNN.

Rà soát, sắp xếp lại, xử lý tài sản công theo đúng quy định, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích trong sử dụng tài sản công.

Xây dựng, ban hành định mức kinh tế kỹ thuật làm cơ sở cho việc ban hành giá dịch vụ trong một số lĩnh vực sự nghiệp công trên cơ sở hướng dẫn của Trung ương đối với các ngành; từng bước thực hiện lộ trình tính đúng, tính đủ chi phí vào giá dịch vụ sự nghiệp công; chuyển từ phương thức hỗ trợ trực tiếp của nhà nước sang cơ chế đặt hàng; tiếp tục rà soát chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần nhằm giảm chi NSNN một cách hợp lý để bố trí cho các lĩnh vực, nhu cầu chi cấp bách, cần thiết khác.

- Thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP, việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực của pháp luật về THTK, CLP. Xử lý nghiêm các vi phạm quy định đồng thời có hình thức khen thưởng đối với những tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác THTK, CLP.

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo tình hình THTK, CLP (đúng nội dung, chỉ tiêu, biểu mẫu và thời gian theo quy định);

Các cấp, các ngành, các đơn vị tích cực triển khai quyết liệt các nội dung, giải pháp trong THTK, CLP nhằm phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu tiết kiệm được đề ra trong Quyết định số 594/QĐ-UBND.

Trên đây là báo cáo của UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh kết quả THTK, CLP 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020./.

Nơi nhận:

- TT.Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, TT.HĐND;
- Các ban HĐND tỉnh;
- CT, PCT và các thành viên UBND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy và các Ban Đảng; VP ĐBQH-HĐND tỉnh;

CHỦ TỊCH

- UB.MTTQVN tỉnh và các đoàn thể;
- UBND các huyện, TX, TP.TDM;
- Lưu VT.

Đ/C Hùng

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
THANH TRA TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 25 /TTr-TTr

Bình Dương, ngày 10 tháng 6 năm 2020

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG

BÊN: 14607
11/6/20

TỜ TRÌNH

Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2020,
phương hướng 6 tháng cuối năm 2020.

(Phục vụ kỳ họp thường lệ giữa năm 2020 - HĐND tỉnh khóa IX)

Thực hiện Thông báo số 30/TB-HĐND ngày 15/05/2020 của HĐND tỉnh về
Kết luận của Chủ tịch HĐND tỉnh tại Hội nghị liên tịch chuẩn bị kỳ họp thứ 15
(thường lệ giữa năm 2020) - HĐND tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021;

Nay Thanh tra tỉnh xây dựng dự thảo Báo cáo công tác phòng, chống tham
nhũng 6 tháng đầu năm 2020, phương hướng 6 tháng cuối năm 2020 (đính kèm dự
thảo báo cáo).

Thanh tra tỉnh kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- CTTr;
- Lưu VP, PC-PCTN.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Trần Xuân Lâm

Số: /BC-UBND

Bình Dương, ngày tháng năm 2020.

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2020,
phương hướng 6 tháng cuối năm 2020.
(Phục vụ kỳ họp thường lệ giữa năm 2020 - HĐND tỉnh khóa IX)

Thực hiện Thông tư số 03/2013/TT-TTCP ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ về quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Công văn số 89-CV/BNCTU ngày 15/6/2016 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về việc “Quy định chế độ thông tin, báo cáo về công tác nội chính và công tác phòng, chống tham nhũng”; Thông báo số 30/TB-HĐND ngày 15/05/2020 của HĐND tỉnh về Kết luận của Chủ tịch HĐND tỉnh tại Hội nghị liên tịch chuẩn bị kỳ họp thứ 15 (thường lệ giữa năm 2020) - HĐND tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình thực hiện như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN) trong phạm vi trách nhiệm của cơ quan, đơn vị

a) Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN;

Để tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, cũng như chấn chỉnh một số hạn chế, thiếu sót, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo như:

- Kế hoạch số 6676/KH-UBND ngày 25/12/2019 về triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021” năm 2020;

- Kế hoạch số 6675/KH-UBND ngày 25/12/2019 về phòng, chống tham nhũng năm 2020;

- Kế hoạch 2369/KH-UBND ngày 20/5/2020 về đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2019;

- Công văn 417/UBND ngày 03/02/2020 của UBND tỉnh về đơn đốc thực hiện nhiệm vụ sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán năm 2020;

- Công văn số 248/UBND - NC ngày 17/01/2020 của UBND tỉnh về thực hiện nghiêm Luật phòng, chống tham nhũng và quy định tặng quà, nhận quà tặng.

Tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp PCTN theo Quyết định số 3832/QĐ-UBND ngày 25/8/2009 của UBND tỉnh về việc thực hiện chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020; Kế hoạch số 2844/KH-UBND ngày

25/8/2014 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 06/12/2012 của Chính phủ; Kế hoạch số 4052/KH-UBND ngày 14/9/2017 nhằm tuyên truyền, quán triệt sâu rộng nội dung cơ bản Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”; Kế hoạch số 4051/KH-UBND ngày 14/9/2017 thực hiện Kế hoạch số 29-KH/TU ngày 28/4/2017 của Tỉnh ủy triển khai Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về: “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí*”; Kế hoạch số 2824/KH-UBND ngày 14/6/2019 về triển khai thi hành Luật PCTN năm 2018; Kế hoạch số 5003/KH-UBND ngày 03/10/2019 về việc triển khai Đề án: “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021”.

Trong kỳ, Ban cán sự Đảng UBND tỉnh ban hành Báo cáo số 621-BC/BCSD ngày 19/5/2020 kết quả thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và Báo cáo số 633-BC/BCSD ngày 01/6/2020 về sơ kết 5 năm việc thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

Trên cơ sở kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng của UBND tỉnh, các sở, ban ngành và các địa phương đã chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng phù hợp với cơ quan, đơn vị mình. Lãnh đạo các cấp duy trì sự phối hợp, trao đổi thông tin về công tác phòng, chống tham nhũng đạt hiệu quả, chú trọng công tác kiểm tra để nhằm chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót xảy ra trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

b) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Thực hiện Kế hoạch số 6676/KH-UBND ngày 25/12/2019 về triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021” năm 2020, Thanh tra tỉnh đã tiếp tục phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh phát sóng trên sóng phát thanh chương trình “Câu chuyện pháp luật” với thời lượng 10 phút/ 01 tiểu phẩm; in 5.000 tờ rơi tuyên truyền về Luật PCTN 2018. Các đơn vị trên địa bàn tỉnh đã triển khai với nhiều hình thức tuyên truyền triển khai phong phú, đa dạng như: tổ chức gắn liền với việc thực hiện “*Ngày pháp luật*”, hội nghị triển khai, tập huấn báo cáo viên; phát sóng các chủ đề PCTN trên đài phát thanh, truyền hình; in ấn phát hành tài liệu, đưa tin bài lên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức cuộc thi tìm hiểu về Luật phòng, chống tham nhũng...Kết quả đã thực hiện tuyên truyền lồng ghép về pháp luật PCTN được 876 cuộc với 43.323 lượt người tham dự, gắn liền với việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập chuyên đề năm 2020 “*Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

Tiếp tục triển khai các nội dung của Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/06/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào

giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo: Đối với Giáo dục Trung học, nội dung phòng, chống tham nhũng được tích hợp, lồng ghép vào môn học Giáo dục công dân. Đối với Giáo dục Chuyên nghiệp, Đại học và Trường Chính trị tỉnh, nội dung phòng, chống tham nhũng được giảng dạy trong bộ môn pháp luật với thời lượng là 30 tiết.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tham nhũng

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện thị, thành phố triển khai nghiêm túc việc công khai, minh bạch hoạt động của đơn vị gắn với công khai minh bạch cải cách hành chính. Đã thực hiện công khai 19 lĩnh vực theo quy định tại Chương 2, Mục I Luật phòng, chống tham nhũng với nhiều hình thức như niêm yết tại cơ quan, đơn vị, đăng tải các văn bản, thông tin về cơ chế, chính sách trên cổng thông tin điện tử... tập trung vào các lĩnh vực như: đầu tư, mua sắm công; tài chính và ngân sách nhà nước; đất đai, tài nguyên; y tế, giáo dục và tổ chức cán bộ. Các sở, ban, ngành tiếp tục rà soát và đăng tải các văn bản, thông tin về cơ chế, chính sách trên cổng thông tin điện tử của cơ quan.

b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các đơn vị trên địa bàn tỉnh thường xuyên thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung và công khai việc thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định; thực hiện nghiêm các quy định trong việc công khai, mua sắm tài sản, quy chế đấu thầu, sử dụng ngân sách nhà nước. Tăng cường các biện pháp quản lý tài sản công, đảm bảo sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích, đối tượng.

c) Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng

Thực hiện Công văn số 80/TTCP-C.IV ngày 14/01/2020 của Thanh tra Chính phủ về việc triển khai đồng bộ các giải pháp PCTN và thực hiện nghiêm quy định về tặng quà, nhận quà trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020, UBND tỉnh đã xây dựng Báo cáo số 29/BC- UBND ngày 18/02/2020. Qua tổng hợp báo cáo của các đơn vị, hầu hết các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đã triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng; chấp hành nghiêm quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, chưa phát hiện trường hợp nào tặng quà và nhận quà không đúng và sử dụng trái phép tài sản công vì vụ lợi.

d) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức

Các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện thị, thành phố tiếp tục thực hiện Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng. Công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành các

quy định về quy tắc ứng xử được các cơ quan, đơn vị chú trọng thực hiện. Qua đó nâng cao phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, văn hóa ứng xử, thái độ phục vụ nhân dân và doanh nghiệp của người cán bộ, công chức trực tiếp tiếp xúc với người dân và doanh nghiệp. Tỉnh cũng quan tâm triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ công chức. Trong đó, tập trung vào các đối tượng có tiếp xúc trực tiếp với người dân, doanh nghiệp và xử lý các hồ sơ có liên quan.

đ) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

Việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức là cần thiết nhằm chủ động phòng ngừa tham nhũng và chống các biểu hiện tiêu cực; được các đơn vị đã quan tâm chỉ đạo triển khai và thực hiện nghiêm túc. Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng. Kết quả trong kỳ, đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 36 trường hợp (Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: 15 trường hợp; sở, ban, ngành: 21 trường hợp). Tuy nhiên, trên thực tế khi triển khai đã gặp khó khăn, vướng mắc ở một số vị trí đặc thù như: kế toán, cán bộ địa chính của UBND xã, phường, cán bộ nghiệp vụ thanh tra...

e) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập

Trong kỳ, thực hiện Văn bản số 1870/TTCP-C.IV ngày 21/10/2019 của Thanh tra Chính phủ về việc tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2019. Theo đó, việc tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2019 sẽ được thực hiện khi Nghị định ban hành và có hiệu lực pháp luật. Khi có hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ, Thanh tra tỉnh sẽ triển khai đến các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện theo quy định.

f) Việc thực hiện cải cách hành chính

Tiếp tục thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 theo Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 8/11/2011 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định 243/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 về ban hành kế hoạch cải cách, kiểm soát TTHC; công nghệ thông tin và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC năm 2020 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch 6793/KH-UBND ngày 30/12/2019 về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Bình Dương năm 2020. Tỉnh đã đưa vào vận hành đường dây nóng 1022 và qua đó người dân và doanh nghiệp có thể phản ánh và yêu cầu giải quyết mọi vấn đề như giải đáp thủ tục hành chính, các hành vi chậm trễ, gây phiền hà của CBCC.

h) Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

Toàn tỉnh tổ chức triển khai thực hiện việc sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước, nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công trên môi trường mạng. Việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến đã góp phần tiết kiệm thời gian, cắt giảm chi phí và nâng cao tính công khai, minh bạch, giảm sách nhiễu nhân dân khi thực hiện thủ tục hành chính. Các cơ quan, đơn vị đang tiến hành chuyển đổi và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu

chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015, đồng thời tiếp tục triển khai thực hiện ký số trên tất cả các văn bản điện tử được gửi trên hệ thống quản lý văn bản.

g) Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản

Toàn tỉnh tiếp tục thực hiện việc chi trả lương cho cán bộ, công chức, viên chức qua tài khoản theo Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 14/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của sở, ngành, địa phương;

Trong kỳ, qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; chưa phát hiện các trường hợp tham nhũng.

b) Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra

Trong kỳ ngành thanh tra đã thực hiện 32 cuộc thanh tra (kế hoạch 27 cuộc; đột xuất 5 cuộc) tại 107 đơn vị, đã kết thúc 24 cuộc, ban hành kết luận 21 cuộc, đang thực hiện 8 cuộc. Qua thanh tra phát hiện 34/107 đơn vị, tổ chức sai phạm với tổng số tiền 29 tỷ 771 triệu đồng và 85.000 m² đất (cấp GCNQSDĐ 4 trường hợp); kiến nghị thu hồi 26 tỷ 417 triệu đồng, điều chỉnh giảm trừ ngân sách đối với đơn vị sai phạm 3 tỷ 354 triệu đồng, thu hồi 4 GCNQSDĐ đã cấp sai; đã thu nộp ngân sách 23 tỷ 526 triệu đồng, kiến nghị xử lý hành chính 08 tổ chức và 16 cá nhân. Qua công tác thanh tra kinh tế - xã hội chưa phát hiện các vụ việc tham nhũng.

c) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Tổng số đơn đã giải quyết là 1.252/1.302 đơn, đạt tỷ lệ 96,16%. Cụ thể :

- Đơn khiếu nại: Tổng số đơn khiếu nại là 175 đơn, đã giải quyết 134 đơn, đạt tỷ lệ 76,6% (Cấp tỉnh giải quyết: 27/35 đơn, đạt tỷ lệ 77,14%; Cấp huyện giải quyết: 107/140 đơn, đạt tỷ lệ 76,43%).

- Đơn tố cáo: Tổng số đơn tố cáo là 50 đơn, đã giải quyết 41 đơn, đạt tỷ lệ 82% (Cấp tỉnh giải quyết: 18/22 đơn, đạt tỷ lệ 81,81%; Cấp huyện giải quyết: 23/28 đơn, đạt tỷ lệ 82,14%).

- Đơn kiến nghị, phản ánh: Tổng số đơn kiến nghị, phản ánh đã giải quyết 1.077/1.077 đơn, đạt tỷ lệ 100%. Trong đó cấp tỉnh giải quyết 384/384 đơn; cấp huyện giải quyết 693/693 đơn.

Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, chưa phát hiện các vụ việc tham nhũng.

d) Công tác điều tra, truy tố, xét xử:

- Công tác điều tra: Cơ quan điều tra Công an tỉnh đang thụ lý điều tra 03 vụ/03 bị can (cũ), trong đó:

- 01 vụ/01 bị can: Vụ án Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước gây thất thoát, lãng phí xảy ra tại phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương (Công ty 710). Hiện vụ án đang tạm đình chỉ điều tra, do chờ kết quả giám định 95 lô đất.

- 01 vụ/01 bị can: Vụ án Vi phạm các quy định về quản lý đất đai xảy ra tại Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã Dĩ An. Hiện vụ án đang tạm đình chỉ điều tra, do hết thời hạn điều tra, bị can bỏ trốn, đang truy nã.

- 01 vụ/01 bị can: Vụ tham ô tài sản xảy ra tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Dương, đã khởi tố vụ án, khởi tố 01 bị can, thu hồi 518.167.361 đồng. Hiện vụ án đã kết luận điều tra chuyển sang Viện Kiểm sát để truy tố.

- Công tác truy tố, xét xử:

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh đang thụ lý: 01 vụ 01 bị can (cũ) : Vụ Tham ô tài sản do Hà Ngọc Loan thực hiện (*Sở Khoa học Công nghệ tỉnh Bình Dương*).

TAND tỉnh trả hồ sơ cho Viện kiểm sát để điều tra bổ sung. CQCSĐT Công an tỉnh đã có kết luận điều tra bổ sung và chuyển hồ sơ cho Viện KSND tỉnh. Viện KSND tỉnh đã ban hành Cáo trạng truy tố đối với Nguyễn Hồng Khanh, Nguyễn Huy Hùng, Nguyễn Quang Lộc về tội Vi phạm các quy định về quản lý, sử dụng tài sản của Nhà nước gây thất thoát lãng phí theo Khoản 3 Điều 219 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Viện KSND tỉnh đã ban hành văn bản Kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với vụ án Bùi Văn Lượng tội Tham ô tài sản (*cũ - Công ty Xăng dầu – dầu khí Sài Gòn*). Hiện, Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM đang thụ lý xét xử phúc thẩm.

TAND tỉnh thụ lý vụ án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Huy Hùng và 06 đồng phạm, bị truy tố về tội “Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước gây thất thoát, lãng phí” và tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”. Đã ra quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung số 29/2019/HSST-QĐ ngày 24 tháng 12 năm 2019.

4. Thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN

Công tác thanh kiểm tra trách nhiệm phòng, chống tham nhũng, được các đơn vị lên kế hoạch hằng năm và triển khai thực hiện lồng ghép các cuộc thanh tra trách nhiệm định kỳ 2 lần/ 01 năm. Nội dung trọng tâm thanh kiểm tra các giải pháp về phòng ngừa tham nhũng như: xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện việc tuyên truyền phổ biến các văn bản pháp luật về PCTN; công khai hoạt động của các cơ quan đơn vị; công khai, minh bạch công tác tổ chức cán bộ, tài sản, thu nhập và chuyển đổi vị trí công tác; thực hiện kê khai tài sản, thu nhập; việc thực hiện các khoản thu - chi kinh phí ngoài khoán; các nguồn quỹ, các khoản đóng góp của nhân dân; xây dựng, triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra và thực hiện các kết luận, kiến nghị thanh tra, kiểm tra; công tác quản lý nhà nước đối với các đơn vị, phòng, ban trực thuộc về PCTN của các đơn vị cấp huyện và cấp sở ngành....

5. Phát huy vai trò của xã hội, hợp tác quốc tế về PCTN

Công tác giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua hoạt động chất vấn trực tiếp tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân hoặc tổ chức Đoàn giám sát về phòng, chống tham nhũng, nội dung giám sát có trọng tâm, trọng điểm. Hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên đã xây dựng cơ chế phối hợp, đẩy mạnh việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, gắn với giám sát hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc chấp hành các văn bản pháp luật về Phòng, chống tham nhũng. Nội dung giám sát tập trung: về nâng cao hiệu quả công tác dân vận chính quyền, xây dựng “chính quyền thân thiện của dân, do dân, vì dân”, giám sát sử dụng Quỹ vì người nghèo; giám sát mô hình chính quyền thân thiện do nhân dân, vì nhân dân....

6. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020, Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng và Chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 6/12/2012

Tiếp tục triển khai và thực hiện Quyết định số 3822/QĐ-UBND ngày 25/8/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược Quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020; Kế hoạch số 2844/KH-UBND ngày 25/8/2014 về việc thực hiện Nghị quyết 82/NQ-CP ngày 6/12/2012 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Kết luận 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của BCHTW Đảng khóa XI về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba BCHTW Đảng khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí” giai đoạn 2012-2016. Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 4052/KH-UBND ngày 14/9/2017; Kế hoạch số 4051/KH-UBND Ngày 14/9/2017.

Nhằm cụ thể hóa các giải pháp phòng, chống tham nhũng quy định trong Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy; Ủy ban nhân dân tỉnh; các đơn vị huyện thị, sở ngành đã xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của mỗi đơn vị. Nội dung Kế hoạch định hướng thời gian, nhiệm vụ và các mục tiêu cần đạt được, các giải pháp phòng, chống tham nhũng được áp dụng trong thực tiễn.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

2. Đánh giá chung

2.1 Thuận lợi

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Tỉnh ủy; sự nỗ lực và phối hợp chặt chẽ của các sở, ngành, huyện, thị, thành phố trong tỉnh, nhìn chung công tác PCTN thời gian qua của tỉnh đã đạt được một số kết quả quan trọng. UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, ngành, cơ sở trên toàn tỉnh căn cứ các chủ trương, kế hoạch cấp trên để cụ thể hóa, xây dựng kế hoạch về PCTN phù hợp với điều kiện kinh tế tại đơn vị. Đồng thời, tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về PCTN, kịp thời phát hiện, chấn

chính và xử lý kịp thời hành vi tham nhũng, tiêu cực. Các vụ việc tham nhũng được phát hiện và xử lý nghiêm minh đã góp phần quan trọng xây dựng bộ máy nhà nước ngày càng trong sạch, vững mạnh, củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

2.2 Khó khăn, tồn tại, hạn chế

- Một số quy định về phòng, chống tham nhũng còn bất cập, khó thực hiện như: Việc chuyển đổi vị trí công tác gặp nhiều khó khăn đối với một số chức danh (công chứng viên, đấu giá viên, chuyên viên hộ tịch, lý lịch tư pháp; cán bộ phụ trách kế toán, địa chính, cán bộ phụ trách công tác lãnh sự.. do không có nguồn thay thế, để thực hiện công việc phải trải qua quá trình đào tạo nghiệp vụ và tập sự), quy định về xác minh tài sản, thu nhập...

- Việc xây dựng kế hoạch triển khai các giải pháp về công tác PCTN một số đơn vị còn chung chung; việc tự phát hiện những sai phạm, tham nhũng trong nội bộ các cơ quan, đơn vị qua công tác thanh, kiểm tra, giám sát còn hạn chế.

- Việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo về PCTN của một số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa đầy đủ, kịp thời gây khó khăn trong công tác tổng hợp báo cáo.

III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA CÔNG TÁC PCTN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020

1. Các sở, ngành, huyện, thị, thành phố trong tỉnh khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thời gian qua, tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tăng cường thực hiện chuyển đổi vị trí công tác, tính công khai, minh bạch trong việc xây dựng chính sách và thực hiện pháp luật, công khai các thủ tục hành chính, rà soát điều chỉnh, bổ sung kịp thời các quy chế, quy định, định mức tiêu chuẩn.

2. Tiếp tục tăng cường trách nhiệm người đứng đầu đơn vị trong công tác phát hiện và xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng gắn liền với công tác PCTN, lãng phí; kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các quy định pháp luật về PCTN; thực hiện tốt việc công khai minh bạch các hoạt động của cơ quan.

3. Tiếp tục triển khai, tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch số 4052/KH-UBND ngày 14/9/2017 của UBND tỉnh về việc triển khai Kế hoạch số 26-KH/TU ngày 31/3/2017 của Tỉnh ủy về công tác tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch số 4051/KH-UBND ngày 14/9/2017 của UBND tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch số 29-KH/TU ngày 28/4/2017 của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 2824/KH-UBND ngày 14/6/2019 của UBND tỉnh về triển khai thi hành Luật PCTN năm 2018. Đồng thời, tiếp tục tổ chức triển khai, thực hiện đồng bộ Quyết định số 3822/QĐ-UBND ngày 25/8/2009 của UBND tỉnh, Kế hoạch thực hiện Chiến lược Quốc gia PCTN đến năm 2020, nhằm ngăn chặn, từng bước đẩy lùi nguy cơ tham nhũng.

4. Tiếp tục tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan điều tra, truy tố, xét xử trong việc phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng; tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham

những, lãng phí, tiêu cực. Thực hiện tốt các cuộc thanh tra trách nhiệm về PCTN theo kế hoạch đề ra.

5. Nâng cao trách nhiệm lãnh đạo, chỉ huy trong thực hiện các biện pháp nghiệp vụ, nắm tình hình, quản lý sát địa bàn, chủ động phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng. Đẩy nhanh tiến độ điều tra, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng theo đúng quy định của pháp luật.

6. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan tư pháp với Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy để nắm tình hình và xử lý các vụ án, vụ việc liên quan đến phòng, chống tham nhũng; tiếp tục thực hiện Thông tư liên tịch số 03/2018/TTLT-VKSNDTC-BCA-BQP-TTCTP ngày 18/10/2018 quy định về phối hợp giữa Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, cơ quan Thanh tra trong việc trao đổi thông tin về tội phạm và giải quyết kiến nghị khởi tố được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra.

7. Xây dựng đội ngũ CBCC có năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức tốt, kỷ cương, liêm chính, chí công, vô tư đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Trên đây là Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng phục vụ kỳ họp thường lệ giữa năm 2020-HĐND tỉnh khóa IX. Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân ./.

Nơi nhận:

- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Ban Nội chính TU;
- Thanh tra tỉnh;
- LĐVP, TH;
- Lưu: VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Thanh Liêm